

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2022/HS-ST.

Ngày: 14-11-2022.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH LONG AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bảo Trí

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đinh Ngọc Đình.

Bà Nguyễn Thị Bích Tuyền.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thu Thảo- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Long An tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Văn Hải- Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Châu Thành, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2022/HSST ngày 12 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2022/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn L, nơi sinh: Long An;

Nơi đăng ký HKTT: Ấp P, xã H, huyện T, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: công nhân; Trình độ học vấn: 4/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn N và bà Trần Thị Kim E; Vợ: Ngô Thị Diệu Y (đã ly hôn); con: có 01 con sinh năm 2014.

Tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/6/2022 đến ngày 24/6/2022 chuyển sang tạm giam đến nay.

- ***Bị hại:***

1/ Ông Ngô Tấn V. Địa chỉ: Khu phố X, thị trấn V, huyện , tỉnh Long An

2/ Ông Trì Tấn P. Địa chỉ: ấp A, xã H, huyện B, tỉnh Tây Ninh.

3/ Bà Văn Thị Hoàng O. Địa chỉ: Khu phố K, phường L, thị xã B, tỉnh Tây Ninh.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1/ Bà Lê Thị Ngọc H. Địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

2/ Ông Trần Sỹ N. Địa chỉ: đường S, phường y, thành phố A, tỉnh Long An.

3/ Bà Nguyễn Thị Mỹ C. Địa chỉ: Ấp A, xã C, huyện L, tỉnh Long An.

4/ Ông Nguyễn Văn H. Địa chỉ: đường C, phường K, thành phố A, tỉnh Long An.

5/ Ông Nguyễn Phú C. Địa chỉ: đường P, khu phố D, thị trấn V, huyện T, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Nguyễn Văn L bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 03 giờ, ngày 19/6/2022, tại nhà ông Nguyễn Quốc V, ấp Tân Thuận, xã Tân Hội Đông, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang. Ông Trần Sỹ N rủ bị cáo Nguyễn Văn L đi trộm cắp tài sản thì bị cáo L đồng ý. Ông N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Hon da, loại xe Wave alpha, biển số 63B3- 959.65, số khung RLHJA3918LY185774, số máy JA39E1523682 chở bị cáo L đến nhà ông Nguyễn Phú C tại khu phố D, thị trấn V, huyện T, tỉnh Long An. Bị cáo L đứng ngoài giữ xe cảnh giới, ông N vào nhà ông C trộm xe mô tô biển số 62S1-186.51 của ông Ngô Tấn V để ở thềm nhà trước, vào phòng lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Samsung A12 của Văn Thị Hoàng O và 01 điện thoại di động hiệu OPPO F9, 01 cái bóp da nam bên trong có tiền (ông P khai có 1.500.000 đồng), 01 thẻ ATM và 01 số giấy tờ tùy thân mang tên Trì Tấn P. Ông Trần Sỹ N điều khiển xe mô tô đã trộm, bị cáo L điều khiển xe mô tô gắn biển số 63B3-959.65 chạy về nhà ông V. Ông N kêu bị cáo L đến tiệm điện thoại của ông Nguyễn Văn H, tại thành phố A để giải mã mật khẩu 02 điện thoại với giá 250.000 đồng và hẹn ngày 20/6/2022 đến nhận điện thoại. Khoảng 15 giờ cùng ngày, Công an thị trấn Tầm Vu, huyện Châu Thành, tỉnh Long An phối hợp Công an xã Đ, huyện T, tỉnh Tiền Giang kiểm tra nhà ông Nguyễn Quốc V phát hiện và thu giữ xe đạp điện hiệu Asama và xe mô tô biển số 63B3- 959.65. Qua làm việc, bị cáo L khai nhận toàn bộ hành vi cùng với ông N trộm cắp tài sản. Bị cáo L và ông N còn khai nhận vào ngày 18/6/2022 cùng nhau sử dụng ma túy tại nhà của ông V. Bị cáo L còn khai rằng trước đó ông N và một người không rõ nhân thân trộm xe đạp điện hiệu Asama. Quá trình điều tra xác minh, ông N không thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản tại nhà ông C, không thu giữ xe mô tô biển số 62S1-186.51 của ông Ngô Tấn V.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Châu Thành có thu giữ vật chứng gồm:

01 xe mô tô nhãn hiệu honda Wave alpha, biển số 63B3- 959.65, số khung RLHJA 3918LY185774, số máy JA39E1523682; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu đỏ đen, số máy 5C-64637859, số khung RLCS5C640BY-637850, gắn biển số 62H3-5812; 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn L; 01 xe đạp điện nhãn hiệu Asama; 01 điện thoại di

động hiệu Samsung A12; 01 điện thoại di động hiệu OPPO F9; 01 đoạn dữ liệu điện tử kèm theo vụ án.

Tại kết luận số 16/KL-HĐĐG ngày 27/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Châu Thành xác định tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 2.700.000 đồng.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung A12, ram 4GB, trị giá 1.500.000 đồng.

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO F9, ram 4GB, trị giá 1.200.000 đồng.

Tại kết luận số 20/KL-HĐĐG ngày 15/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Châu Thành xác định tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 15.350.000 đồng.

- 01 xe mô tô hiệu honda Wave alpha, biển số 62S1- 186.51, số khung RLHJA 3908HY488391, số máy JA39E0463526, chất lượng còn lại là 14.350.000 đồng.

- 01 xe đạp điện Asama không rõ model, đã qua sử dụng, giá trị là 1.000.000 đồng.

01 cái bóp da nam đã qua sử dụng, bị mất nên không định giá.

Tổng cộng tài sản định giá là 17.050.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự:

Đối với chiếc xe 62S1-186.51 của ông Ngô Tấn Vũ trị giá chiếc xe 62S1-186.51 là 14.350.000 đồng (bị mất) bị cáo chưa bồi thường.

Ông Trì Tấn P yêu cầu bồi thường là 1.500.000 đồng tiền mặt bị cáo chưa bồi thường.

Bị cáo, bị hại ông Ngô Tấn V, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà H thống nhất không có ý kiến gì kết quả định giá.

Trong quá trình điều tra vụ án bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 35/CT-VKSCT ngày 11/10/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, Điều 50; các điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo chịu án phí theo quy định.

Đối với ông Trần Sỹ N chưa đủ căn cứ xử lý hành vi trộm cắp tài sản. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành tiếp tục làm rõ xem xét xử lý sau nên không xem xét, giải quyết trong vụ án này.

Đối với ông Nguyễn Văn H được thuê để bẻ khoá 02 điện thoại di động của bị cáo L nhưng ông H không biết các điện thoại trên là do hành vi trộm cắp tài sản mà có nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành không xử lý ông H.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà ông Nguyễn Quốc V, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành tỉnh Long An thông báo cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xử lý theo thẩm quyền.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành đã thông báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức giải quyết theo thẩm quyền và chuyển 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius màu đen-đỏ, số máy 5C-64637859, số khung RLCS5C640BY-637850, gắn biển số 62H3-5812 là xe của bà Nguyễn Thị Mỹ C bị mất trộm ngày 03/6/2022 để xử lý theo thẩm quyền.

Vật chứng trong vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành trong quá trình điều tra đã thu giữ và quyết định xử lý vật chứng trả lại cho:

Bị cáo Nguyễn Văn L 01 giấy chứng minh nhân dân.

Ông Trì Tấn P 01 điện thoại hiệu Oppo F9.

Bà Văn Thị Hoàng O 01 điện thoại hiệu Samsung A12.

Bà Lê Thị Ngọc H 01 xe đạp điện hiệu Asama.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: Một xe mô tô hiệu Wave alpha, biển số 63B3- 959.65, số khung RLHJA 3918LY185774, số máy JA39E1523682 là tài sản của bị cáo Lâm dùng vào việc phạm tội.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo L, ông Trì Tấn P, bà Văn Thị Hoàng O, bà Lê Thị Ngọc H đã nhận lại tài sản xong, không có ý kiến gì và không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không đặt ra xem xét.

Đối với chiếc xe mô tô 62S1-186.51 của ông Ngô Tấn V đã mất nên cần buộc bị cáo bồi thường trị giá chiếc xe mô tô cho ông Ngô Tấn V là 14.350.000 đồng.

Ông Trì Tấn P yêu cầu bồi thường là 1.500.000 đồng bị cáo chưa bồi thường. Do chưa xác định được hành vi trộm cắp 1.500.000 đồng của ông P, bị cáo L không thừa nhận đã trộm 1.500.000 đồng của ông P nên không có cơ sở chấp nhận yêu cầu này của ông P đối với bị cáo L.

Bị cáo, ông V, bà H không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo Lâm xin giảm nhẹ hình phạt

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm

quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung vụ án: Khoảng 03 giờ, ngày 19/6/2022, tại nhà ông Nguyễn Quốc V, ấp T, xã Đ, huyện T, tỉnh Tiền Giang. Ông Trần Sỹ N rủ bị cáo Nguyễn Văn L đi trộm cắp tài sản thì bị cáo L đồng ý. Ông N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Hon da, loại xe Wave alpha, biển số 63B3- 959.65, số khung RLHJA3918LY185774, số máy JA39E1523682 chở bị cáo L đến nhà ông Nguyễn Phú C tại khu phố D, thị trấn V, huyện T, tỉnh Long An. Bị cáo L đứng ngoài giữ xe cảnh giới, ông N vào nhà ông C trộm xe mô tô biển số 62S1-186.51 của ông Ngô Tấn V để ở thềm nhà trước, vào phòng lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Samsung A12 của Văn Thị Hoàng O và 01 điện thoại di động hiệu OPPO F9, 01 cái bóp da nam bên trong có tiền (ông P khai có 1.500.000 đồng), 01 thẻ ATM và 01 sổ giấy tờ tùy thân mang tên Trì Tấn P. Ông Trần Sỹ N điều khiển xe mô tô đã trộm, bị cáo L điều khiển xe mô tô gắn biển số 63B3-959.65 chạy về nhà ông V. Ông N kêu bị cáo L đến tiệm điện thoại của ông Nguyễn Văn H, tại Thành phố Tân An để giải mã mật khẩu 02 điện thoại với giá 250.000 đồng và hẹn ngày 20/6/2022 đến nhận điện thoại. Khoảng 15 giờ cùng ngày, Công an thị trấn Tầm Vu, huyện Châu Thành, tỉnh Long An phối hợp Công an xã Tân Hội Đông, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang kiểm tra nhà ông Nguyễn Quốc V phát hiện và thu giữ xe đạp điện hiệu Asama và xe mô tô biển số 63B3- 959.65. Sau đó bị cáo L bị bắt giữ về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

[3]. Tại phiên tòa bị cáo L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời trình bày trong quá trình điều tra vụ án, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại Điều 173 Bộ luật hình sự quy định về tội trộm cắp tài sản:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...”

[4]. Xét thấy, hiện nay tình hình trộm cắp tài sản của người khác tại địa phương huyện Châu Thành ngày một tăng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện tính xem thường pháp luật. Bị cáo thích hưởng thụ, bản thân lười lao động, không tự kiếm sống để nuôi bản thân, hành vi của bị cáo đã làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự và gây hậu quả xấu ở địa phương. Để lập lại trật tự kỷ cương của pháp luật, cần tuyên cho bị cáo một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội, thì mới đề cao tính nghiêm minh của pháp luật cũng như răn đe và phòng ngừa chung.

[5]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Về các tình tiết tăng nặng: không có.

Về các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo L chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo L thật thà khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng thuộc các điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6]. Với các chứng cứ nêu trên có đủ căn cứ kết luận bị cáo L phạm tội “Trộm cắp tài sản” mà Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đã truy tố theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[7]. Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố bị cáo về tội danh và hình phạt như trên là có căn cứ. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo với mức án như trên là phù hợp.

Đối với ông Trần Sỹ N chưa đủ căn cứ xử lý hành vi trộm cắp tài sản. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành tiếp tục làm rõ xem xét xử lý sau nên không xem xét, giải quyết trong vụ án này.

Đối với ông Nguyễn Văn H được thuê để bẻ khoá 02 điện thoại di động của bị cáo L nhưng ông H không biết các điện thoại trên là do hành vi trộm cắp tài sản mà có nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành không xử lý ông H.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà ông Nguyễn Quốc V, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành tỉnh Long An thông báo cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xử lý theo thẩm quyền.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành đã thông báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức giải quyết theo thẩm quyền và chuyển 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius màu đen-đỏ, số máy 5C-64637859, số khung RLCS5C640BY-637850, gắn biển số 62H3-5812 là xe của bà Nguyễn Thị Mỹ C bị mất trộm ngày 03/6/2022 để xử lý theo thẩm quyền.

[8]. Vật chứng trong vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành trong quá trình điều tra đã thu giữ và quyết định xử lý vật chứng trả lại cho các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, bị cáo L đã nhận lại tài sản xong và không có yêu cầu gì khác nên không xem xét.

Một xe mô tô hiệu Wave alpha, biển số 63B3- 959.65, số khung RLHJA 3918LY185774, số máy JA39E1523682 là tài sản của bị cáo L dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung công Quỹ nhà nước và cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

[9]. Về trách nhiệm dân sự:

Đối với chiếc xe 62S1-186.51 của ông Ngô Tấn V đã mất nên cần buộc bị cáo bồi thường trị giá chiếc xe 62S1-186.51 là 14.350.000 đồng cho ông Ngô Tấn V.

Ông Trì Tấn P yêu cầu bồi thường là 1.500.000 đồng bị cáo chưa bồi thường. Do chưa xác định được hành vi trộm cắp 1.500.000 đồng của ông P, bị

cáo L không thừa nhận đã trộm 1.500.000 đồng của ông P nên không có cơ sở chấp nhận yêu cầu này của ông P đối với bị cáo L, khi nào có căn cứ xử lý sau.

[10]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38, Điều 50; các điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 01 (một) năm tù.

Thời gian tù được tính từ ngày bị cáo L bị tạm giữ là ngày 21/6/2022.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Văn L 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 14/11/2022 để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu sung công quỹ nhà nước: Một xe mô tô hiệu Wave alpha, biển số 63B3- 959.65, số khung RLHJA 3918LY185774, số máy JA39E1523682 và cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự buộc bị cáo Lâm phải bồi thường cho ông Ngô Tấn V trị giá chiếc xe mô tô biển số 62S1-186.51 (đã mất) là 14.350.000 đồng (mười bốn triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hằng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí:

Về án phí hình sự: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ nhà nước.

Về án phí dân sự: Buộc bị cáo L phải nộp 717.500 đồng (bảy trăm mười bảy nghìn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản

án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- Viện kiểm sát huyện;
- Chi cục THA dân sự huyện;
- Bị cáo; Các đương sự;
- Lưu (hồ sơ, án văn).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Bảo Trí